

ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH HƯNG YÊN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 270/QĐ-UBND

Hưng Yên, ngày 22 tháng 11 năm 2018

QUYẾT ĐỊNH

Công bố Danh mục thủ tục hành chính lĩnh vực Văn hóa thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08/6/2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07/8/2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31/10/2017 của Văn phòng Chính phủ hướng dẫn về nghiệp vụ kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Quyết định số 3562/QĐ-BVHTTDL ngày 25/9/2018 của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch về việc công bố thủ tục hành chính mới ban hành, thủ tục hành chính bị bãi bỏ trong lĩnh vực lễ hội thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tại Tờ trình số 199/TTr-SVHTTDL ngày 24/10/2018,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố kèm theo Quyết định này Danh mục thủ tục hành chính lĩnh vực Văn hóa thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch.

Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch có trách nhiệm công khai nội dung cụ thể của các thủ tục hành chính có trong danh mục ban hành kèm theo Quyết định này theo quy định tại Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31/10/2017 của Văn phòng Chính phủ hướng dẫn về nghiệp vụ kiểm soát thủ tục hành chính và gửi nội dung công khai đến các cơ quan, đơn vị có liên quan để thực hiện công khai theo quy định.

Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh có trách nhiệm hướng dẫn, theo dõi, đôn đốc và kiểm tra việc thực hiện công khai thủ tục hành chính tại Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch và các cơ quan, đơn vị có liên quan.

Điều 2. Bãi bỏ thủ tục hành chính có số thứ tự 33 Lĩnh vực A (Văn hóa), Mục I - Phần I và nội dung cụ thể của thủ tục hành chính tương ứng tại Lĩnh vực A (Văn hóa), Mục I - Phần II ban hành kèm theo Quyết định số 1269/QĐ-UBND ngày 05/5/2017 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh về việc công bố thủ tục hành

gde

chính chuẩn hóa thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.


Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch; Thủ trưởng các sở, ban, ngành tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, phường, thị trấn và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Văn phòng Chính phủ (Cục KSTTHC);
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh;
- Bưu điện tỉnh;
- Trung tâm Tin học – Công báo tỉnh;
- Lưu: VT, KSTT.



Nguyễn Văn Phóng



DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH LĨNH VỰC VĂN HÓA THUỘC PHẠM VI CHỨC NĂNG
QUẢN LÝ NHÀ NƯỚC CỦA SỞ VĂN HÓA, THỂ THAO VÀ DU LỊCH
 (Kèm theo Quyết định số 276/QĐ-UBND ngày 02/11/2018 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Hưng Yên)

| Stt | Tên thủ tục hành chính | Thời hạn giải quyết | Địa điểm thực hiện | Hình thức thực hiện TTHC qua dịch vụ bưu chính công ích (Điền dấu "x" vào ô thích hợp) | | Phí, lệ phí (nếu có) | Căn cứ pháp lý |
|--|---------------------------|---|---|---|------------------|----------------------|--|
| | | | | Được tiếp nhận hồ sơ | Được trả kết quả | | |
| THỦ TỤC HÀNH CHÍNH MỚI BAN HÀNH | | | | | | | |
| I. Thủ tục hành chính cấp tỉnh | | | | | | | |
| 1 | Đăng ký tổ chức lễ hội. | Trong thời hạn 20 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ. | Ủy ban nhân dân tỉnh Hưng Yên, số 10 đường Chùa Chuông, phường Hiến Nam, thành Phố Hưng Yên, tỉnh Hưng Yên. | x | x | Không | Nghị định số 110/2018/NĐ-CP của Chính phủ quy định về quản lý và tổ chức lễ hội. Có hiệu lực từ ngày 15/10/2018. |
| 2 | Thông báo tổ chức lễ hội. | Trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được văn bản thông báo. | Ủy ban nhân dân tỉnh Hưng Yên, số 10 đường Chùa Chuông, phường Hiến Nam, thành Phố Hưng Yên, tỉnh Hưng Yên. | x | x | Không | Nghị định số 110/2018/NĐ-CP của Chính phủ quy định về quản lý và tổ chức lễ hội. Có hiệu lực từ ngày 15/10/2018. |

Handwritten mark

Handwritten mark

| II. Thủ tục hành chính cấp huyện | | | | | | | |
|---|---------------------------|---|--|---|---|-------|--|
| 1 | Đăng ký tổ chức lễ hội. | Trong thời hạn 20 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ. | Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố nơi dự kiến tổ chức lễ hội. | x | x | Không | Nghị định số 110/2018/NĐ-CP của Chính phủ quy định về quản lý và tổ chức lễ hội. Có hiệu lực từ ngày 15/10/2018. |
| 2 | Thông báo tổ chức lễ hội. | Trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được văn bản thông báo. | Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố nơi dự kiến tổ chức lễ hội. | x | x | Không | Nghị định số 110/2018/NĐ-CP của Chính phủ quy định về quản lý và tổ chức lễ hội. Có hiệu lực từ ngày 15/10/2018. |
| III. Thủ tục hành chính cấp xã | | | | | | | |
| | Thông báo tổ chức lễ hội | Trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được văn bản thông báo. | Ủy ban nhân dân các xã, phường, thị trấn nơi dự kiến tổ chức lễ hội. | x | x | Không | Nghị định số 110/2018/NĐ-CP của Chính phủ quy định về quản lý và tổ chức lễ hội. Có hiệu lực từ ngày 15/10/2018. |